

tesa® 52215

Thông Tin Sản Phẩm



Băng keo bằng vật liệu không dệt với chất kết dính acrylic gốc nước cho các ứng dụng cán phủ trong nội thất ngành ô tô dày 150µm

Product Description

tesa® 52215 là băng keo bằng vật liệu không dệt linh hoạt có lớp kết dính acrylic gốc nước. Đặc biệt được thiết kế cho tất cả các loại yêu cầu cán, phủ và chuyển đổi.

Tính năng:

- Tổng giá trị VOC rất thấp và không phát hiện được các chất quan trọng
- Độ bám dính ban đầu và liên kết cao
- Tương thích cao và ổn định theo các hình dạng 3D khó khăn
- Cung cấp độ bám dính tuyệt vời cho đa dạng các vật liệu nội thất (xốp, nỉ và vải)
- Thích hợp cho liên kết an toàn ngay cả với các loại nhựa không có năng lượng (PP) và vật liệu composite (vật liệu tái chế)
- Có sẵn các tỷ lệ chiều dài và chiều rộng cho quá trình cán và quá trình chuyển đổi hiệu quả

Đặc trưng

- Độ bám dính cao
- Độ bền liên kết rất tốt ngay cả với các vật liệu năng lượng bề mặt thấp
- Đặc tính cắt bế tuyệt vời do lớp nền không dệt
- Phù hợp cao để làm theo các hình dạng 3D khó
- Tổng nồng độ VOC cực thấp theo phân tích VDA 278

Ứng dụng

Cán phủ các vật liệu/ tấm mịn, nhẹ, mềm, quan trọng lên các vật liệu khó dán (ví dụ như LSE và hình dạng 3D). Tối ưu hóa độ bám dính cho các ứng dụng với

- Khó thấm thấu bề mặt
- Chịu tải trọng nhẹ vĩnh viễn
- Yêu cầu liên kết ngay lập tức và an toàn khi ví dụ: uốn cong xung quanh các cạnh

Technical Information (average values)

The values in this section should be considered representative or typical only and should not be used for specification purposes.

Cấu tạo sản phẩm

• Lớp nền	không dệt	• Màu sắc	trong mờ
• Loại keo	acrylic gốc nước	• Màu lớp lót	nâu
• Vật liệu lớp lót (liner)	glassine	• Định lượng của lớp lót	90 g/m ²
• Độ dày	150 µm	• Độ dày lớp lót	80 µm

để biết thêm thông tin mới nhất của sản phẩm xin vui lòng cập nhật vào <http://l.tesa.com/?ip=52215>

tesa® 52215

Thông Tin Sản Phẩm

Thuộc tính / Giá trị hiệu suất

• Độ giãn dài tối đứt	5 %	• Khả năng chống lão hóa (UV)	rất tốt
• Lực kéo căng	10 N/cm	• Khả năng chống ẩm	tốt
• Chịu nhiệt trong dài hạn	80 °C	• phù hợp cho công đoạn cắt dập	có
• Chịu nhiệt trong ngắn hạn	190 °C	• VOC thấp	rất tốt
• Kháng lực kéo trượt tĩnh 23°C	trung bình	• Độ dính ban đầu	tốt
• Khả năng chịu nhiệt tối thiểu	-40 °C		

Độ kết dính trên

• ABS (ban đầu)	8.4 N/cm	• PET (sau 14 ngày)	9.5 N/cm
• ABS (sau 14 ngày)	9.4 N/cm	• PP (ban đầu)	4.6 N/cm
• nhôm (ban đầu)	6.1 N/cm	• PP (sau 14 ngày)	5.2 N/cm
• nhôm (sau 14 ngày)	8.1 N/cm	• PS (ban đầu)	5.8 N/cm
• PC (ban đầu)	8.5 N/cm	• PS (sau 14 ngày)	10.1 N/cm
• PC (sau 14 ngày)	9.3 N/cm	• PVC (ban đầu)	6.2 N/cm
• PE (ban đầu)	2 N/cm	• PVC (sau 14 ngày)	8.6 N/cm
• PE (sau 14 ngày)	5 N/cm	• thép (ban đầu)	8 N/cm
• PET (ban đầu)	7.4 N/cm	• thép (sau 14 ngày)	12 N/cm

Thông tin thêm

Theo phân tích của VDA278, băng keo 52215 của chúng tôi không chứa bất kỳ một chất nào bị hạn chế bởi các quy định của GB Regulations (Trung Quốc) đã soạn thảo cũng như hướng dẫn về độ tập trung trong nhà của Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi (Nhật Bản).

Nồng độ VOC thấp tổng hợp theo phân tích của VDA 278

Giá trị độ bám dính vào:

ABS

PC

PET

PP

Không phải là một phần của thông số sản phẩm

tesa® 52215

Thông Tin Sản Phẩm

Disclaimer

sản phẩm của tesa® được cải tiến chất lượng theo yêu cầu và được quản lý chặt chẽ từ giai đoạn sản xuất. Tất cả các thông tin và tư vấn sản phẩm được cung cấp dựa trên kinh nghiệm thực tiễn và kiến thức của chúng tôi. Tuy nhiên, tesa SE không thể đảm bảo hay quy định một cách rõ ràng hoặc ngụ ý, có bao gồm nhưng không giới hạn cho mục đích sử dụng cụ thể. Do đó, người tiêu dùng nên nhận định sản phẩm tesa đang sử dụng có phù hợp cho mục đích sử dụng mà khách hàng đang nhắm tới hay không, có phù hợp với phương pháp mà khách hàng sử dụng hay không. Nếu có bất kỳ sự nghi ngờ nào, đội ngũ kỹ thuật của chúng tôi rất vui lòng để tư vấn cho quý khách



để biết thêm thông tin mới nhất của sản phẩm xin vui lòng cập nhật vào <http://l.tesa.com/?ip=52215>